TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày: 09/02/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyện - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 09/02/2018, tại trụ sở UBND xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm theo thủ tục rút gọi vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/HSST ngày 01/02/2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn Đ - Sinh năm 1982;

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12;

Con ông: Bùi Văn L và bà Nguyễn Thị P;

Vợ là Hoàng Thị T (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2018 đến ngày 26/01/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt tại phiên toà.

- *Người làm chứng*: Anh Đào Văn T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu V, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 22/01/2018, Bùi Văn Đ, đi xe máy, gắn biển kiểm soát 34K7-2719, từ nhà đến khu vực T, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Khi đến gần quán Internet ở khu vực T, Đ gặp bạn là anh Đào Văn T. T và Đ có rủ nhau đi chơi bằng xe của anh T. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày anh T, Đ vào nhà nghỉ A ở phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương thuê phòng để ngủ. Tại đây cả hai có gặp người đàn ông tên H là bạn của anh T. Trong quá trình nói chuyện, H có nhờ anh T chở pháo cho H nhưng anh T từ chối và bỏ ra cổng nhà nghỉ hút thuốc. Đ thấy vậy đã đặt vấn đề với H để Đ chở pháo cho H lấy tiền công. Cả hai thống nhất công vận chuyển là 1.500.000đồng, H đưa trước cho Đ 500.000 đồng hẹn sau khi chuyển xong sẽ trả nốt 1.000.000 đồng. Sau đó Đ về khu vực T, phường A, thành phố H, tỉnh Hải Dương lấy xe và đi đến Cầu H, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương gặp H. H giao cho Đ 01 bao dứa màu trắng, bên trong có 03 bánh pháo nổ, 02 hộp pháo hoa và cho Đ số điện thoại của người nhận pháo, và nói "*em chuyển 10 kg pháo lên cổng trường cấp 3 thị trấn N cho anh M*". Đ cầm túi pháo H đưa, đặt ở bụng xe máy và đi đến cổng trường Trung học phổ thông N để giao pháo cho người đàn ông tên M. Hồi 02 giờ 15 phút ngày 23/01/2018, khi Đ chở pháo đến gần cầu B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam Sách bắt quả tang, thu giữ 03 bánh pháo (kiểu pháo nổ) được quấn hình tròn, mỗi bánh có đường kính 38cm, bên ngoài bọc giấy đỏ in hình rồng và có chữ Trung Quốc, tổng trọng lượng 7,5 kg (niêm phong ký hiệu mẫu số 01); 02 hộp pháo (kiểu pháo hoa, loại pháo 36 quả) hình hộp kích thước 14,5x 14,5 x 15 cm bên ngoài dán giấy đỏ chữ Trung Quốc, hai mặt dán giấy vàng, tổng trọng lượng là 2,9kg (niêm phong ký hiệu mẫu số 02); 450.000đồng; 01 điện thoại Mobistar gắn 02 sim 0912457646 và 0918346956; 01 xe môtô không rõ nhãn hiệu, gắn biển kiểm soát 34k7-2719, số máy, số khung đọc được bằng mắt thường như sau: Số máy 5VT1-05375; số khung A005375. Sau khi bị bắt quả tang và trong quá trình điều tra bị can Bùi Văn Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định số 06/2018/PC54 ngày 23/01/2018 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu đỏ được liên kết thành 03 băng, mỗi băng được cuộn tròn lại thành một bánh có dạng hình trụ tròn, đường kính 38 cm, cao 6,5 cm (mẫu số 01) gửi giám định có tổng khối lượng 7.5 kg, là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo nổ

liên tiếp. 02 khối hình hộp, vỏ bọc bằng giấy màu đỏ lẫn vàng bên trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy được liên kết với nhau bằng dây dẫn cháy (mẫu số 02) gửi giám định có tổng khối lượng 2,9 kg, là pháo hoa, có chứa thuốc pháo (có đặc tính của pháo nổ), khi đốt hoặc kích thích có gây tiếng nổ và ánh sáng màu.

Về vật chứng: Mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 6,3kg của mẫu số 01 và 1,45 kg của mẫu số 02 đã được tiêu hủy theo quy định; 01 điện thoại Mobistar màu đen, viền kim loại màu trắng gắn 02 sim 0912457646 và 0918346956; 01 xe môtô không rõ nhãn hiệu, gắn biển kiểm soát 34k7-2719, số máy 5VT1-05375; số khung A005375 và số tiền 450.000đồng đang được Cơ quan điều tra quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/CT-VKS ngày 30/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Văn Đ về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố: Bùi Văn Đ phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"; Xử phạt: Đ từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 450.000đ, 01 xe máy; tịch thu cho tiêu hủy 01 biển số xe 34k7-2719, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội Vận chuyển hàng cấm là đúng, đề nghị chủ tọa phiên tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 23/01/2018 sau khi được H thuê chở pháo, Đ đã sử dụng xe máy để vận chuyển 7,5 kg pháo nổ và 2,9 kg pháo hoa, có chứa thuốc pháo (có đặc tính của pháo nổ), tổng cộng bằng 10,4kg từ Cầu H, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương đến cổng trường THPT N, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương. Khi đến khu vực cầu B, thị trấn S, huyện N, tỉnh Hải Dương thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam Sách bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Bùi Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng xe máy vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ của bị cáo ông Bùi Văn L được tặng thưởng huy chương kháng chiến, huân chương chiến sĩ giải phóng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 191 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 7,75kg pháo hoàn lại sau giám định đã được tiêu hủy theo quy định. Đối với 01 xe môtô không rõ nhãn hiệu, số máy 5VT1-05375, số khung A005375 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, bị cáo khai xe bị cáo mua của người không quen biết nhưng không cung cấp được tài liệu chứng minh quyền sở hữu, quyền quản lý hợp pháp, theo phiếu tra cứu vật chứng và phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Công an tỉnh Hải Dương, chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, không xác định được nguồn gốc, nên giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, hết thời hạn thông báo không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu xung quỹ nhà nước. Đối với chiếc biển kiểm soát số 34k7-2719 được gắn trên xe máy nêu trên, theo lời khai của bị cáo và xác minh tại Công an tỉnh Hải Dương không phải biển số của chiếc xe đó, không có giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000đ bị cáo được H trả công; trong đó 50.000đ bị cáo mua xăng sử dụng vào việc vận chuyển pháo nên không truy thu của bị cáo số tiền này; còn lại số tiền 450.000đồng bị thu giữ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu xung quỹ nhà nước. Đối với 01 điện thoại Mobistar màu đen, viền kim loại màu trắng gắn 02 sim 0912457646 và 0918346956 của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Theo quy định tại điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với anh Đào Văn T, do không biết việc trao đổi giữa H và Đ trong việc vận chuyển pháo nên không có căn cứ để xử lý. Đối với người đàn ông Đ khai tên H là người thuê Đ vận chuyển pháo, quá trình điều tra không làm rõ được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn Đ** phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Đ **09** *(Chín)* tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 23/01/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 biển kiểm soát số 34k7-2719;

Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 450.000đồng;

Trả lại bị cáo 01 điện thoại Mobistar màu đen, viền kim loại màu trắng gắn 02 sim 0912457646 và 0918346956.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách thông báo tìm kiếm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe môtô không rõ nhãn hiệu, số máy 5VT1-05375, số khung A005375 trong thời hạn theo quy định tại Điều 230 Bộ luật dân sự. Nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp có yêu cầu thì giải quyết theo quy định của luật dân sự. Hết thời hạn trên mà không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 02/02/2018)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Bùi Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Sách;
- Công an huyện Nam Sách;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND xã L, huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy